Ủy ban Nhân dân huyện Lục Nam
18/11/2019 08:41:24

UBND HUYỆN LỤC NAM
HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Số: 1750 /HD-HĐTĐKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lục Nam, ngày 15 tháng 11 năm 2019

HƯỚNG DẪN
Tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng năm 2019

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Công văn số 06/HĐTĐKT-BTĐKT ngày 28/2/2019 của Hội đồng Thi đua- Khen thưởng tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh, bổ sung và phân công nhiệm vụ cho Cụm trưởng, Phó Cụm trưởng, Trưởng khối, Phó Trưởng khối thi đua năm 2019; Hướng dẫn số 07/HD-HĐTĐKT ngày 14/3/2019 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bắc Giang về việc tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua; Hướng dẫn số 26/HD-HĐTĐKT ngày 13/11/2019 của Hội đồng TĐKT tỉnh Bắc Giang hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2019;

Căn cứ Chương trình thi đua số 110/CTr-UBND ngày 23/01/2019 của UBND huyện Lục Nam về chương trình tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2019;

Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện Lục Nam hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2019 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng nhằm đánh giá những kết quả đạt được trong các phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chung của huyện. Thông qua các phong trào thi đua kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết, bình xét, đề nghị khen thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai dân chủ. Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải căn cứ vào kết quả, mức độ hoàn thành chỉ tiêu theo kế hoạch nhiệm vụ được giao và đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu trong các phong trào thi đua, có tầm

ảnh hưởng và tác dụng trở lại thúc đẩy các phong trào thi đua phát triển góp phần thực hiện thắng lợi, các nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị.

- Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ, cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, học tập, công tác hoặc chiến đấu, phục vụ chiến đấu, có nhiều sáng kiến mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác. Việc khen thưởng đối với người đứng đầu phải gắn với thành tích của cơ quan, đơn vị được giao phụ trách. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

- Tỷ lệ khen thưởng cho đối tượng là lãnh đạo quản lý *(Trưởng, phó phòng và tương đương, người đứng đầu đơn vị cấp xã)*, không quá 30% trong tổng số cá nhân đề nghị khen thưởng; việc khen thưởng tập thể, cá nhân phải đảm bảo cơ cấu, tỷ lệ hợp lý giữa các phòng, ban và tương đương trong cùng một cơ quan, đơn vị.

II. TỔNG KẾT CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2019

1. Đánh giá việc tổ chức chỉ đạo thực hiện các văn bản của Đảng và Nhà nước về Thi đua, khen thưởng, nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền, lãnh đạo, cán bộ đảng viên công chức, viên chức; công tác tuyên truyền, phổ biến Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn, công tác xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình thi đua;

Đánh giá việc phát động và tổ chức các phong trào thi đua; nêu rõ tính sát thực, cụ thể, kịp thời và sáng tạo trong xây dựng các chỉ tiêu, nội dung, phát động phong trào thi đua, đăng ký các danh hiệu thi đua; tổ chức ký giao ước thi đua trong đơn vị; nêu rõ chủ đề trong các phong trào thi đua do cơ quan đơn vị phát động,

2. Kết quả phong trào thi đua: Cần nêu rõ kết quả đạt được thể hiện bằng số liệu so sánh trong các phong trào thi đua như: Phong trào thi đua "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", phong trào thi đua "Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", phong trào "Sản xuất kinh doanh giỏi"; mức độ hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ được giao … nêu rõ ưu điểm, tồn tại hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong công tác thi đua thực hiện mục tiêu; nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu của đơn vị trong năm 2019.

3. Xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm 2019: Cần đưa ra các chỉ tiêu thi đua thể hiện qua các số liệu cụ thể kinh tế xã hội 2019; Tiếp tục phát động phong trào "Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Sản xuất kinh doanh giỏi", "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" .. nêu các biện pháp tổ chức thực hiện.

III. BÌNH XÉT THI ĐUA, ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Nguyên tắc xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:

- Việc bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc chính xác, công khai, minh bạch và kịp thời đúng tiêu chuẩn theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

- Công tác khen thưởng phải gắn với kết quả thực hiện các phong trào thi đua, mức độ hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ được giao; cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua, trường hợp không đăng ký thi đua thì không xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

- Tập thể, cá nhân đạt được thành tích trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được đề nghị khen ở mức cao hơn. Thời gian đề nghị khen thưởng cho lần sau được tính từ khi có quyết định lần trước.

- Trình tự bình xét khen thưởng: Xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét cá nhân trước, tập thể sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ thấp đến cao.

2. Cơ cấu, số lượng đề nghị khen thưởng:

2.1. Danh hiệu thi đua các cấp:

a. *Danh hiệu "Lao động tiên tiến"*: Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể huyện lựa chọn không quá 70% số lao động của đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm để đề nghị Chủ tịch UBND huyện xét, công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến".

Chủ tịch UBND xã, thị trấn lựa chọn và công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho cán bộ, công chức, người lao động thuộc quyền quản lý.

b. *Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở":* Các cơ quan, đơn vị lựa chọn không vượt quá 10% tổng số cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến để đề nghị Chủ tịch UBND huyện xét, công nhận danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở".

Cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" phải có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng.

c. *Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh":* Lựa chọn các cá nhân có 3 năm liên tục đạt "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở" và có sáng kiến, giải pháp, đề tài nghiên cứu được áp dụng trong ngành, lĩnh vực, có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét, công nhận danh hiệu"Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh". Toàn huyện lựa chọn không quá 03 cá nhân *(Khối UBND huyện 01, Khối Đảng, đoàn thể: 01; Khối xã 01).*

d. *Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"*

Các cơ quan, đơn vị rà soát cá nhân đủ điều kiện tiêu chuẩn gửi về Hội đồng TĐKT huyện trình các cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" theo quy định.

đ. *Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến":* Lựa chọn không quá 60%, tổng số đơn vị trực thuộc khối, cụm hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm để đề nghị Chủ tịch UBND huyện xét, công nhận danh hiệu *"Tập thể Lao động tiên tiến".*

e. *Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc":* Toàn huyện lựa chọn không quá 15 tập thể có đủ điều kiện, tiêu chuẩn. Trong đó:

- Khối UBND huyện: 05 tập thể;

- Khối Đảng, Đoàn thể: 04 tập thể;

- Khối xã, thị trấn 06 tập thể *(Mỗi cụm 02 tập thể).*

g. *Cờ thi đua của UBND tỉnh:* Hội đồng TĐKT huyện lựa chọn 03 đơn vị:

- Khối cơ quan: lựa chọn 01 đơn vị có thành tích tiêu biểu xuất sắc toàn diện trong các phong trào thi đua để đề nghị UBND tỉnh tặng cờ thi đua.

- Khối xã, thị trấn: lựa chọn 02 đơn vị đề nghị UBND tỉnh tặng cờ thi đua.

h. *Cờ thi đua Chính phủ:* Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét theo quy định.

2.2. Hình thức khen thưởng:

a. *Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện:*

* Đối với tập thể:

- Đối với Cụm, khối thi đua: Lựa chọn không quá 30% tập thể trong Khối, Cụm thi đua đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen *(Lựa chọn từ những tập thể lao động tiên tiến do Khối, Cụm thi đua bình xét, suy tôn).*

- Đối với các tập thể trực thuộc xã, thị trấn: xã loại I và II đề nghị 02 tập thể; xã loại III đề nghị 01 tập thể trình Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen.

* Đối với cá nhân:

Mỗi cơ quan, đơn vị lựa chọn tối đa 15% cá nhân trong tổng số lao động tiên tiến của cơ quan, đơn vị cuối năm để đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen, cụ thể:

- Đối với cơ quan, đơn vị: có dưới 08 cá nhân đề nghị 01 cá nhân; có từ 09 - 15 cá nhân được đề nghị 02 cá nhân; có 16 - 20 cá nhân được đề nghị 03 cá nhân; có từ 20 cá nhân trở lên được đề nghị 04 cá nhân.

- Đối với các xã loại I và II đề nghị không quá 04 cán bộ, công chức; xã loại III đề nghị không quá 03 cán bộ, công chức.

b. *Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:* Toàn huyện lựa chọn 10 tập thể, 10 cá nhân có đủ điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét, tặng Bằng khen, cụ thể:

- Tập thể: lựa chọn 06 tập thể là các phòng, ban và tương đương cấp huyện *(Khối UBND huyện 03 tập thể; khối Đảng, đoàn thể 03 tập thể);* 04 tập thể cấp xã, thị trấn.

- Cá nhân: lựa chọn 04 cá nhân thuộc các phòng, ban và tương đương cấp huyện; 04 cá nhân cấp xã, thị trấn và 02 hộ gia đình sản xuất kinh doanh.

c. *Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng*: Hội đồng lựa chọn các tập thể cá nhân có đủ điều kiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn để đề nghị khen thưởng.

3. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng

3.1. Đối với Khối, Cụm thi đua, hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Trưởng Khối, Cụm thi đua;

- Biên bản họp bình xét của khối;

- Bảng tổng hợp chấm điểm của từng thành viên trong khối;

- Báo cáo thành tích của các đơn vị được khen thưởng *(02 bản).*

3.2. Đối với các cơ quan, đơn vị hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trường cơ quan, đơn vị (*Kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng);*

- Biên bản họp xét thi đua của cơ quan, đơn vị;

- Báo cáo thành tích của tập thể (tập thể nhỏ trực thuộc) và cá nhân được khen thưởng.*(Đề tài, sáng kiến kinh nghiệm đối với các cá nhân đề nghị tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua các cấp).*

**** Một số điểm cần lưu ý:***

- Tập thể đề nghị tặng Bằng khen phải là tập thể 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; cá nhân đề nghị tặng Bằng khen phải có 02 năm liền là "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở" hoặc 02 năm liền hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

- Đối với danh hiệu "Chiến sỹ thi đua" các cấp phải có đề tài, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, sáng kiến kinh nghiệm được công nhận.

- Đảm bảo đúng tỷ lệ: tỷ lệ khen thưởng cho đối tượng là lãnh đạo quản lý *(Trưởng, phó phòng và tương đương, người đứng đầu đơn vị cấp xã)* không quá 30% trong tổng số cá nhân đề nghị khen thưởng.

- Khối, Cụm thi đua trình khen thưởng của tập thể; cơ quan, đơn vị trình khen thưởng của cá nhân và tập thể nhỏ trực thuộc.

- Chủ tịch UBND xã, thị trấn tổ chức lựa chọn khen thưởng và công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho cán bộ, công chức, người lao động thuộc quyền quản lý đúng theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị đề nghị Công nhận danh hiệu và khen thưởng các tập thể, cá nhân phải là cán bộ, công chức, viên chức do cơ quan đơn trực tiếp quản lý, sử dụng, cụ thể thẩm quyền đề nghị khen thưởng như sau:

+ Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện chỉ đề nghị khen thưởng công chức trong cơ quan; không đề nghị khen thưởng cán bộ, công chức, chuyên trách cấp xã. Vì thẩm quyền đề nghị khen thưởng với cán bộ, công chức cấp xã là Chủ tịch UBND cấp xã. Trước khi đề nghị khen thưởng Chủ tịch UBND xã trao đổi ý kiến với cơ quan chuyên môn cấp trên để thống nhất ý kiến.

+ Ban Dân vận Huyện ủy, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn lựa chọn từ 3-5 điển hình tiên tiến tiêu biểu của của ngành, trình Hội đồng Thi đua khen thưởng huyện xem xét khen thưởng. Các điển hình là tập thể, cá nhân, người lao động trực tiếp, công nhân, nông dân, chủ sản xuất, kinh doanh, hộ gia đình…

- Việc xét danh hiệu thi đua đối với cá nhân, tập thể là cơ quan đơn vị tỉnh, trung ương đóng trên địa bàn huyện; khối doanh nghiệp thực hiện theo hướng dẫn riêng của ngành dọc cấp trên. Chỉ lựa chọn đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen.

- Các Hội đặc thù và hội xã hội nghề nghiệp của huyện, lựa chọn mỗi cơ quan 01 cá nhân đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen.

(Kèm theo đề cương báo cáo, mẫu báo cáo thành tích và danh sách phân công trưởng các khối, cụm thi đua năm 2019).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Nội vụ có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng báo cáo tổng kết, tổ chức bình xét thi đua, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cuối của đơn vị.

2. Đối với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và xã, thị trấn chủ động tổ chức tổng kết phong trào thi đua xong trong tháng 12 năm 2019;

3. Các Khối, cụm thi đua tổ chức tổng kết, chấm điểm và xếp loại thi đua theo thứ tự thành viên trong Khối, cụm xong trước ngày ngày 22/11/2019.

4. Đối với cấp huyện dự kiến tổ chức Hội nghị tổng kết vào tháng 01 năm 2020;

5. Thời gian gửi báo cáo tổng kết kèm theo hồ sơ đề nghị khen thưởng về cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT *(phòng Nội vụ)* **trước ngày 25/11/2019.**

Trên đây là hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng năm 2019. Trong qua trình thực hiện nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị liên hệ về cơ quan thường trực Hội đồng TĐKT huyện *(qua Phòng Nội vụ)* để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:
- TT Huyện ủy HĐND & UBND huyện;
- Thành viên HĐTĐKT huyện;
- Lưu VT./.

Bản điện tử:
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các doanh nghiệp, cơ quan Trung ương, Tỉnh đóng trên địa bàn huyện./.

TM.HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đặng Văn Nhàn

DANH SÁCH PHÂN CÔNG TRƯỞNG KHỐI (CỤM) THI ĐUA NĂM 2019

(Kèm theo Hướng dẫn số: 1750 /HD-HĐTĐKT ngày 15/11/2019
của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng huyện Lục Nam)

1. Khối các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện: VP HĐND&UBND huyện;
2. Khối các cơ quan Đảng, MTTQ và các Đoàn thể: Ban Dân vận Huyện ủy;
3. Cụm các xã miền núi: xã Trường Giang;
4. Cụm các xã đồng mùa: xã Đông Hưng;
5. Cụm các xã đồng chiêm: xã Khám Lạng;
6. Khối doanh nghiệp: Bưu Điện huyện;
7. Khối các cơ quan Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện: Công an huyện;

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TRONG KHỐI, CỤM THI ĐUA

1- Khối các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số TT	Tên cơ quan, đơn vị
1	Phòng Nông nghiệp và PTNT	11	Thanh tra huyện
2	Phòng Tài nghuyên - Môi trường	12	VP HĐND - UBND huyện
3	Phòng Kinh tế- Hạ tầng	13	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện
4	Phòng Nội vụ	14	Trung tâm PT Quỹ đất & CNN
5	Phòng Giáo dục và Đào tạo	15	Trung tâm Dịch vụ-Kỹ thuật nông nghiệp
6	Phòng Y tế	16	Đội QLTT-GT- XD và Môi trường
7	Phòng Văn hoá và Thông tin	17	BQL dự án xây dựng huyện
8	Phòng Lao động -TB - XH	18	BQL khu du lịch sinh thái Suối Mỡ
9	Phòng Dân tộc	19	Trung tâm Văn hóa-Thông tin và TT huyện
10	Phòng Tư pháp		

2- Khối các cơ quan Đảng, MTTQ và các đoàn thể

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số TT	Tên cơ quan, đơn vị
1	Văn phòng huyện uỷ	7	Uỷ ban kiểm tra huyện uỷ
2	Ban tổ chức huyện uỷ	8	Ban dân vận huyện uỷ
3	Ban tuyên giáo huyện uỷ	9	TT.Bồi dưỡng chính trị huyện
4	Uỷ ban MTTQ huyện	10	Huyện Đoàn thanh niên
5	Liên đoàn Lao động huyện	11	Hội Cựu chiến binh huyện
6	Hội Nông dân huyện	12	Hội Liên hiệp phụ nữ huyện

3- Cụm các xã vùng núi

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số TT	Tên cơ quan, đơn vị
1	Lục Sơn	6	Trường Giang
2	Bình Sơn	7	Huyền Sơn
3	Trường Sơn	8	Cương Sơn
4	Vô Tranh	9	TT Lục Nam
5	Nghĩa Phương		

4- Cụm các xã đồng mùa

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số TT	Tên cơ quan, đơn vị
1	Đông Hưng	6	Thanh Lâm
2	Đông Phú	7	Chu Điện
3	Tam Dị	8	Tiên Nha

4	Bảo Đài	9	TT Đồi Ngô
5	Bảo Sơn		

5 - Cụm các xã đồng chiêm

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số TT	Tên cơ quan, đơn vị
1	Khám Lạng	6	Cẩm Lý
2	Bắc Lũng	7	Đan Hội
3	Yên Sơn	8	Vũ Xá
4	Lan Mẫu	9	Tiên Hưng
5	Phương Sơn		

6- Khối Doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số TT	Tên cơ quan, đơn vị
1	Ngân hàng NN - PTNT huyện	5	Cty cổ phần vật tư KTNN
2	Bưu Điện huyện	6	Chi nhánh Điện lực Bắc Giang
3	Trung tâm viễn Thông	7	Xí nghiệp khai thác CT- TL
4	Cty TNHHMTV Lâm nghiệp Lục Nam	8	Cty TNHHMTV Lâm nghiệp Mai Sơn

7- Khối các cơ quan Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số TT	Tên cơ quan, đơn vị
1	Hạt Kiểm lâm Lục Nam	9	Bảo hiểm xã hội huyện Lục Nam
2	Hạt Giao Thông Lục Nam	10	Chi cục Thống kê huyện Lục Nam
3	Trung tâm Y tế huyện Lục Nam	11	Đội Quản lý thị trường Lục Nam
4	Ban chỉ huy QS huyện Lục Nam	12	Kho Bạc nhà nước huyện Lục Nam
5	Công an huyện Lục Nam	13	Ngân hàng chính sách XH huyện Lục Nam
6	Viện KSND huyện Lục Nam	14	Toà án Nhân dân huyện Lục Nam
7	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Lục Nam	15	Chi cục Thuế huyện Lục Nam
8	Chi cục Thi hành án dân sự huyện		

CƠ QUAN, ĐƠN VỊ.....
.....
Số:.....

"ĐỀ CƯƠNG"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

.....ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO
Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG NĂM 2018

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Những căn cứ Hướng dẫn số.....ngày...., căn cứ chương trình thi đua năm 2019 của các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn giới thiệu khái quát đặc điểm tình hình của đơn vị, những thuận lợi, khó khăn trong việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM 2019

1. Công tác tổ chức, thực hiện phong trào thi đua.

- Đánh giá công tác lãnh đạo, thực hiện chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua của cấp uỷ Đảng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn theo tinh thần Chỉ thị số 39/CT-TW của Bộ Chính trị "*về việc đổi mới đẩy phong trào thi đua, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến*";

- Đánh giá chung về tình hình triển khai Luật Thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; công tác tuyên truyền tập huấn Luật; Nghị định Chính phủ và các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng;

- Những biện pháp tổ chức thực hiện và kết quả của phong trào thi đua:

+ Các phong trào thi đua mà cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn phát động bao gồm: (nêu các phong trào đã tổ chức phát động)

+ Về tổ chức ký giao ước, đăng ký thi đua trong cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn;

+ Công tác xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng các nhân tố mới, gơng ngời tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến, nhất là các điển hình thực hiện theo cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cáchc Hồ Chí Minh*". phong trào thi đua "Lục Nam chung sức xây dựng nông thôn mới", phong trào "Sản xuất kinh doanh giỏi"… kết quả nổi bật trong công tác thi đua thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu của đơn vị trong năm.

+ Công tác tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua;

+ Đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh, cần nêu rõ phong trào thi đua có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất đạt hiệu quả cao.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chủ yếu.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn cần nêu rõ các kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong công tác thi đua thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh *(có số liệu cụ thể, so sánh với kế hoạch cùng kỳ)*; đồng thời tập trung đánh giá thc hiện nhiệm vụ chính trị khác của cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn.

- Những nội dung công việc đã triển khai thực hiện khác hoặc theo đặc thù của cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đã đạt hiệu quả cao.

3. Công tác khen thưởng.

- Công tác phát động, tổ chức các phong trào thi đua: Phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức huyện Lục Nam thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến cấp cơ sở, tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước huyện Lục Nam lần thứ I …

- Thực hiện công tác khen thởng cần chú ý những việc đã triển khai khen thưởng kịp thời, đúng quy định, có tác dụng tốt để động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân hăng hái thi đua lập thành tích xuất sắc trên tất cả lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn.

III. MỘT SỐ NGUYÊN NHÂN, TỒN TẠI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM.

1. Tồn tại, hạn chế.

- Những tồn tại hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn về công tác thi đua, khen thưởng;

- Công tác khen thưởng đã khách quan, chính xác, đúng đối tượng, tiêu chuẩn, kịp thời hay chưa? đã tạo được ý nghĩa động viên, giáo dục, nêu gương trong quần chúng, nhân dân chưa?

2. Nguyên nhân tồn tại.

Những nguyên nhân khách quan, chủ quan trong công lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phát động các phong trào thi đua.

3. Bài học kinh nghiệm.

Bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền; sự phối hợp, tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; công tác xây dựng, bồi dỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến,

Tác dụng của thi đua trong việc giải quyết những nhiệm vụ quan trọng, khó khăn bức xúc của đơn vị, cơ quan ,các xã, thị trấn.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

Xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm 2020: Cần đưa ra các chỉ tiêu thi đua thể hiện qua các số liệu cụ thể, biện pháp tổ chức thực hiện..

1. Chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội.
2. Việc thực hiện các phong trào thi đua.
3. Một số nhiệm vụ trọng tâm khác.
4. Một số giải pháp chủ yếu để hoàn thành nhiệm vụ

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)

ĐƠN VỊ .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng ... năm .....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ KHEN .....[2]
(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể[3]

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước[4].

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước[5].

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể[6].

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG[7]

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

ĐƠN VỊ .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng ... năm .....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG .....[2]

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:
- Quê quán[3]:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:

2. Thành tích đạt được của cá nhân[4]:

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG[5]

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)